TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 425/2023/HS-PT
Ngày: 08-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hậu.

Các Thẩm phán: 1/ Ông Phan Thanh Nguyễn.

2/ Bà Lê Thị Thương Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Huy Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2023, tại Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 386/2023/TLPT-HS ngày 26 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Lương Văn E, do có kháng cáo của bà Võ Thị Mỹ C là đại diện hợp pháp của bị hại Trịnh Thế M đối với bản án hình sự sơ thẩm số 233/2023/HSST ngày 15/9/2023 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Họ và tên: **Lương Văn E**, sinh năm 1989 tại tỉnh K; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT: Ấp T Xáng M, xã Đ, huyện A, tỉnh K; Nơi cư trú: Nhà số A đường Q, khu phố B, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Cao S và bà Kim Thị C; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giam từ ngày 16/5/2022 đến nay. Có mặt.

Bị hại: Ông Trịnh Thế M, sinh năm 1985 (chết).

Đại diện hợp pháp của ông Trịnh Thế M:

1. Bà Võ Thị Mỹ C, sinh năm 1989; Trú tại số B, khu phố T, phường A, thành phố T, tỉnh B, là vợ của bị hại Trịnh Thế M. Có mặt.

2. Trịnh Võ Anh T, sinh ngày 15/5/2012.

3. Trịnh Võ Bảo U, sinh ngày 23/10/2017.

Là con của bị hại, cùng trú tại số B, khu phố T, phường A, thành phố T, tỉnh B, do bà Võ Thị Mỹ C, sinh năm 1989 là mẹ đại diện theo pháp luật.

4. Ông Trịnh Thế Hù, sinh năm 1963.

5. Bà Vũ Thị T, sinh năm 1963.

Là cha và mẹ của bị hại Trịnh Thế M, cùng trú tại thôn N, xã H, huyện H, tỉnh T. Ông Trịnh Thế H và bà Vũ Thị T vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Võ Thị Mỹ C:

Ông Phạm Quốc H và bà Nguyễn Thị Huyền T đều là Luật sư của Văn phòng Luật sư P, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; Có mặt.

Bị đơn dân sự:

Ông Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1981; Trú tại số A đường Q, Khu phố B, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Ngọc L:

Ông Trần Văn T, sinh năm 1986; Trú tại số M đường Đ, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 04 giờ 30 phút ngày 08/5/2021, Lương Văn E là người lái xe thuê hưởng lương tháng cho ông Nguyễn Ngọc L, điều khiển xe ôtô tải biển số 51D-068.75 lưu thông trên đường Quốc lộ 1, theo hướng từ đường Tỉnh lộ 10 đến vòng xoay An Lạc. Khi đi đến trước nhà số J, Q, thuộc địa phận phường T, quận B, do Lương Văn E ngủ gật nên đã để chiếc xe lao thẳng vào trong khu vực hàng rào chắn báo hiệu đường có công trình, cán qua các rào chắn bằng sắt, cọc tiêu giao thông có gắn đèn chóp và biển báo công trình; đụng vào các chiếc môtô biển số 67D1-5236 của ông Trịnh Thế M, chiếc xe biển số 61D1-813.11 của ông Nguyễn Ngọc H1, chiếc xe biển số 74K2-3466 của ông Trần Cảnh H2 và chiếc xe biển số 79H1-096.83 của ông Nguyễn Thành L, rồi đụng tiếp vào người ông M, ông H1 và ông H2. Hậu quả làm cho ông M bị thương nặng và tử vong trên đường đi cấp cứu, ông H1 và ông Trần Cảnh H2 bị thương, chiếc xe của ông M, chiếc xe của ông H1 và chiếc xe của ông H2 bị hư hỏng nặng, chiếc xe của ông Lộc thì bị hư hỏng nhẹ.

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường Quốc Lộ 1, được trải nhựa bằng phẳng, có 02 chiều đường được phân chia bởi dãy phân cách cố định bằng bê tông có thêm hàng rào chắn bằng kim loại, một chiều hướng từ đường Tỉnh Lộ 10 đến vòng xoay An Lạc và một chiều theo hướng ngược lại. Chiều đường nơi xảy ra tai nạn là hướng từ đường Tỉnh Lộ 10 đến vòng xoay An Lạc, chiều này tính từ mép lề phải ra làn đường thứ nhất có chiều rộng 07 mét và tiếp giáp với làn thứ 2 bởi vạch sơn liên tục; làn thứ hai và làn thứ ba tiếp giáp với

nhau bởi vạch sơn không liên tục, đều có chiều rộng 3,50 mét. Sau khi xảy ra tai nạn, xe ôtô tải biển số 51D-068.75 dừng lại và đầu xe hướng chếch về bên phải hướng vòng xoay An Lạc, từ tâm trục bánh xe trước bên phải đo vào mép lề chuẩn là 9,70m, tâm trục bánh xe sau đo vào mép lề chuẩn là 10,20 mét. Còn chiếc xe môtô biển số 79H1-096.83 ngã bên phải, đầu xe hướng về đường Tỉnh Lộ 10; chiếc xe môtô biển số 67D1-5236 ngã bên phải nằm dưới gầm xe bên trái, phía trước đầu xe ôtô tải biển số 51D-068.75; chiếc xe môtô biển số 74K2-3466 ngã bên trái, đầu xe hướng về đường Tỉnh Lộ 10 và nằm dưới đầu xe bên phải, phía trước xe ôtô tải biển số 51D-068.75; chiếc xe môtô biển số 61D1-813.11 ngã bên trái, đầu xe hướng về đường Tỉnh Lộ 10. Vết phanh đôi bên trái xe ôtô tải biển số 51D-068.75 có chiều dài là 27,60 mét, bên phải là 18,10 mét; Vết cày của xe môtô biển số 67D1-5236 có chiều dài 31,70 mét; chiếc xe môtô biển số 74K2-3466 có chiều dài 12,50 mét; chiếc xe môtô biển số 79H1-096.83 dài 2,04 mét và chiếc xe môtô biển số 61D1- 813.11 dài 9,0 mét. Kết quả khám xe ôtô tải biển số biển số 51D-068.75 ghi nhận như sau: Cản bảo vệ phía trước đầu xe bị cong vênh theo hướng từ trước về sau, có kích thước 9x30cm, tấm chắn bùn bằng kim loại phía dưới đầu xe bị trầy xước và thụng móp, trục ngang phía dưới đầu xe bị trầy xước, cản bảo vệ đầu xe bên trái bị trầy xước và có bám vết màu xanh kích thước 5x26cm, hệ thống phanh đầy đủ. Dấu vết khác là vết máu ở hiện trường có kích thước 1,10x1,30 mét.

Theo Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 675/TT.21 ngày, 28/05/2021 của Trung tâm giám định pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh thì nguyên nhân ông Trịnh Thế M chết là do: "Chấn thương sọ não".

Theo Kết luận giám định số 3084/C09B, ngày 10/6/2021 và số 4149/C09B, ngày 27/10/2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh - Viện Khoa học Hình sự, kết luận: "Vận tốc xe ôtô biển số 51D-068.75 khi tham gia tai nạn giao thông từ 57km/h đến 61km/h"; "Trước khi tham gia tai nạn giao thông, hệ thống phanh xe ôtô biển số 51D-068.75 hoạt động bình thường, không bị hư hỏng do sự cố kỹ thuật; trước khi tham gia tai nạn giao thông, hệ thống lái xe ôtô biển số 51D-068.75 hoạt động bình thường, không bị hư hỏng do sự cố kỹ thuật; trước khi tham gia tai nạn giao thông, hệ thống đèn chiếu sáng, tín hiệu và còi xe ôtô biển số 51D-068.75 không bị hư hỏng do sự cố kỹ thuật".

Theo Kết luận định giá tài sản số: 230/KL-HĐĐGTS, ngày 10/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự quận Bình Tân thì: Trị giá phần hư hỏng chiếc xe môtô biển số 74K2-3466 của ông H2 là 4.500.000 đồng, chiếc xe môtô biển số 67D1-5236 của ông M là 3.500.000 đồng, chiếc xe môtô biển số 79H1-096.83 của ông Lộc là 500.000 đồng và chiếc xe môtô biển số 61D1-813.11 của ông Hoa là 1.100.000 đồng. Các các rào chắn bằng sắt, cọc tiêu giao thông có gắn đèn chóp và biển báo công trình của Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng P là 2.730.000 đồng. Tổng cộng tài sản bị hư hỏng là 12.330.000 đồng.

Ông Lộc, ông H1 và ông H2 có đơn từ chối giám định thương tích.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 233/2023/HSST ngày 15/9/2023 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lương Văn E phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Lương Văn E 02 năm 06 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời hạn tù tính từ ngày 16-5-2022.

Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; các Điều 585, 586, 591, 600, 601, 357 và 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Buộc bị cáo Lương Văn E và ông Nguyễn Ngọc L liên đới bồi thường thiệt hại cho bà Võ Thị Mỹ C số tiền 225.000.000 (Hai trăm hai mươi lăm triệu) đồng.

- Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Lương Văn E cấp dưỡng nuôi 02 con chung của bà Võ Thị Mỹ C với anh anh Trịnh Thế M tên Trịnh Võ Anh T, sinh ngày 15/5/2012 và Trịnh Võ Bảo U, sinh ngày 23/10/2017, với số tiền cho 01 người con, mỗi tháng là 3.000.000 (Ba triệu) đồng đến khi các người con này đủ 18 tuổi và bắt đầu thực hiện từ ngày 08/5/2021.

Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ phải chịu lãi suất do chậm trả, tuyên về án phí và quyền kháng cáo của bị cáo và các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 29/9/2023 bà Võ Thị Mỹ C là đại diện hợp pháp của bị hại Trịnh Thế M làm đơn kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy toàn bộ bản án sơ thẩm, với các lý do:

1/ Hành vi của bị cáo Lương Văn E có dấu hiệu của tội "Giết người", theo Điều 123 của Bộ luật Hình sự với lỗi cố ý gián tiếp chứ không phải tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2/ Phía bị hại đề nghị xem xét hành vi của ông Nguyễn Ngọc L có dấu hiệu của tội "Giao cho người không đủ điều kiện phương tiện tham gia giao thông đường bộ", theo Điều 264 của Bộ luật Hình sự, nhưng cấp sơ thẩm không xem xét, chấp nhận.

3/ Bản án sơ thẩm tuyên trách nhiệm cấp dưỡng cho con của bị hại là trách nhiệm riêng của bị cáo, chứ không phải của chủ xe là hoàn toàn không có cơ sở pháp lý.

4/ Cấp sơ thẩm đã không thực hiện kê biên tài sản của ông Nguyễn Ngọc L là chủ phương tiện gây thiệt hại, có thể dẫn đến hậu quả phía bị hại không nhận được tiền bồi thường.

5/ Bản án sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu của phía bị hại là nhận tiền cấp dưỡng trong một lần mà chia ra trả theo từng tháng, là gây khó khăn cho phía bị hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện hợp pháp của bị hại, bà Võ Thị Mỹ C giữ nguyên nội dung kháng cáo. Trong trường hợp Tòa không hủy bản án thì bà yêu cầu phần bồi thường thiệt hại như sau:

- Yêu cầu ông Nguyễn Ngọc L phải bồi thường thiệt hại về tính mạng trọn gói với số tiền 1.000.000.000 đồng, nếu ông L đồng ý thực hiện nghĩa vụ một lần thì bà chỉ nhận 500.000.000 đồng.

- Nếu ông L không đồng ý yêu cầu trên thì bà yêu cầu Tòa buộc ông L phải bồi thường thiệt hại về chi phí mai táng cho bị hại 76.000.000 đồng, bồi thường tổn thất về tinh thần là 100 tháng lương cơ bản tương ứng với 149.000.000 đồng và buộc ông L phải chịu trách nhiệm cấp dưỡng nuôi các con của bị hại mỗi con, mỗi tháng là 3.000.000 đồng cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Bị cáo Lương Văn E thừa nhận vào khoảng 04 giờ 30 phút ngày 08/5/2021 bị cáo là người điều khiển chiếc xe ô tô tải mang biển kiểm soát 51D-068.75 lưu thông trên đường Quốc lộ 1, theo hướng từ đường Tỉnh lộ 10 đến vòng xoay An Lạc. Khi đi đến trước nhà số J, Quốc lộ 1, thuộc địa phận phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, do Lương Văn E ngủ gật nên đã để chiếc xe lao thẳng vào trong khu vực hàng rào chắn báo hiệu đường có công trình, cán qua các rào chắn bằng sắt, cọc tiêu giao thông có gắn đèn chóp, biển báo công trình và tông vào bị hại Trịnh Thế M làm cho bị hại bị thương và tử vong sau đó như bản án sơ thẩm đã nêu. Bị cáo thừa nhận tại phiên tòa sơ thẩm phía bị hại yêu cầu ông L bồi thường thiệt hại chứ không yêu cầu bị cáo, nhưng bị cáo tự nguyện chịu cấp dưỡng nuôi 02 con của bị hại, mỗi con, mỗi tháng là 3.000.000 đồng cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự, ông Trần Văn T trình bày:

- Chiếc xe ôtô tải biển số 51D-068.75 là của ông Nguyễn Ngọc L, còn bị cáo Lương Văn E là người lái xe thuê cho ông L. Bị cáo có giấy phép lái xe hợp lệ, có sức khỏe để lái xe ô tô tải, nên bị cáo là người đủ điều kiện để điều khiển chiếc xe ô tô tải trên, hành vi của bị cáo lái xe để xảy ra vụ tai nạn làm ông Trịnh Thế M chết thì bị cáo chịu trách nhiệm hình sự, còn ông L không phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của bị cáo. Đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo cho rằng hành vi của ông L giao xe cho bị cáo điều khiển để gây ra vụ tai nạn giao thông làm chết bị hại đã phạm vào tội "Giao cho người không đủ điều kiện phương tiện tham gia giao thông đường bộ", theo Điều 264 của Bộ luật Hình sự và yêu cầu kê biên tài sản của ông L để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ bồi thường là không có căn cứ.

- Tại phiên tòa sơ thẩm đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu ông L bồi thường thiệt hại về tính mạng trọn gói với số tiền 1.000.000.000 đồng, nhưng ông L không đồng ý. Ông L chỉ chấp nhận liên đới bồi thường thiệt hại về chi phí mai

táng cho bị hại 46.000.000 đồng, tiền tổ chức đám tang là 15.000.000 đồng và tiền tổn thất về tinh thần là 70 tháng lương cơ bản tương ứng với 104.300.000 đồng, tổng cộng là 165.300.000 đồng, ông L không đồng ý chịu trách nhiệm cấp dưỡng nuôi các con của bị hại. Nếu phía bị hại chấp thuận thì ông L cùng với bị cáo sẽ đồng ý bồi thường tổng cộng 350.000.000 đồng và xem như các bên đã thỏa thuận xong tất cả vấn đề dân sự trong vụ án. Ông khẳng định tại phiên tòa sơ thẩm ông L và bị cáo không đồng ý liên đới bồi thường thiệt hại về chi phí mai táng và tổn thất về tinh thần cho bà Võ Thị Mỹ C, với số tiền là 225.000.000 (Hai trăm hai mươi lăm triệu) đồng, còn bị cáo có tự nguyện cấp dưỡng nuôi con của bị hại như bản án sơ thẩm đã quyết định hay không thì ông không biết.

- Đối với yêu cầu của bà Võ Thị Mỹ C tại phiên tòa phúc thẩm thì bị đơn dân sự đồng ý bồi thường thiệt hại về chi phí mai táng cho bị hại 76.000.000 đồng, bồi thường tổn thất về tinh thần là 70 tháng lương cơ bản tương ứng với 104.300.000 đồng đồng. Riêng về cấp dưỡng nuôi con thì bị đơn dân sự không đồng ý vì nghĩa vụ này không phải của bị đơn dân sự, nhưng nếu bà C đồng ý ông L cùng bị cáo liên đới chịu trách nhiệm cấp dưỡng nuôi các con của bị hại thì ông L cùng bị cáo cấp dưỡng mỗi con, mỗi tháng khoảng từ 1.000.000 đồng đến 1.200.000 đồng, cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

- Ông Trịnh Ngọc H đại diện theo ủy quyền của ông Trịnh Thế Hùng và bà Vũ Thị T yêu cầu bị đơn dân sự ông Nguyễn Ngọc L bồi thường tổn thất về tinh thần là 100 tháng lương cơ bản hiện hành tương ứng với 180.000.000 đồng và ông Trịnh Thế H và bà Vũ Thị T xin tự nguyện giao lại khoản tiền này cho các mẹ con của bà Võ Thị Mỹ C. Ông Trịnh Thế H và bà Vũ Thị T không yêu cầu ông Nguyễn Ngọc L cấp dưỡng cho vợ chồng ông Hùng và bà T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích hành vi phạm tội và lỗi của bị cáo Lương Văn E trong vụ án; phân tích hành vi, trách nhiệm của chủ phương tiện, có quan điểm như sau:

- Xét kháng cáo của bà Võ Thị Mỹ C về việc bà C cho rằng hành vi của bị cáo Lương Văn E có dấu hiệu của tội "Giết người": Đại diện Viện kiểm sát xét thấy bị cáo Lương Văn E được ông Nguyễn Ngọc L thuê lái xe ô tô tải để chở vật liệu cho ông L, khi bị cáo đang điều khiển xe lưu thông đến địa phận phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, do bị cáo rơi vào tình trạng ngủ gật nên không phát hiện được phía trước có rào chắn, biển báo công trình đang thi công, nên để xe lao thẳng về phía trước, hướng vào trong khu vực hàng rào chắn báo hiệu đường có công trình, cán qua các rào chắn, cọc tiêu giao thông, biển báo công trình và tông vào bị hại, làm cho ông M tử vong. Do đó, Cấp sơ thẩm truy tố và xét xử bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", là có căn cứ, đúng người, đúng tội và không oan sai.

- Xét kháng cáo của bà C về việc bà C đề nghị xem xét hành vi của ông Nguyễn Ngọc L có dấu hiệu của tội "Giao cho người không đủ điều kiện phương tiện tham gia giao thông đường bộ" theo Điều 264 của Bộ luật hình sự: Đại diện

Viện kiểm sát xét thấy bị cáo Lương Văn E là người làm thuê cho ông L, bị cáo điều khiển xe để làm nhiệm vụ chở cát đá. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai chủ xe chỉ cho bị cáo chở xe 3 chuyến một ngày, nhưng bị cáo tự ý chở thêm chuyến thứ 4. Việc chở chuyến thứ 4 này ông L không biết nên không có căn cứ để xử lý ông L về tội này. Mặt khác, bị cáo cũng khai nhận bị cáo có bằng lái xe theo quy định. Hành vi của ông Nguyễn Ngọc L không phạm tội "Giao cho người không đủ điều kiện phương tiện tham gia giao thông đường bộ".

- Về trách nhiệm dân sự: Bà Võ Thị Mỹ C yêu cầu bị cáo và chủ xe phải bồi thường chi phí mai táng số tiền 76.000.000 đồng; tiền bồi thường về tổn thất tinh thần là 100 tháng lương theo mức lương cơ sở hiện hành là 1.800.000 đồng, tương đương 180 triệu đồng. Tuy nhiên, ông Trần Văn T là đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Ngọc L chỉ đồng ý bồi thường số tiền về tổn thất tinh thần là 70 tháng lương với mức lương cơ sở là 1.490.000 đồng, tương đương 104.300.000 đồng. Bà C còn yêu cầu được bồi thường tiền cấp dưỡng nuôi con cho đến khi các con đủ 18 tuổi, với số tiền cụ thể là 3.000.000 đồng/tháng/con. Tuy nhiên, ông T chỉ đồng ý hỗ trợ bị cáo bồi thường số tiền cấp dưỡng là 1.200.000 đồng/tháng/con. Số tiền cấp dưỡng còn lại bị cáo phải tự chịu trách nhiệm. Đại diện Viện kiểm sát xét thấy có cơ sơ để chấp nhận một phần về số tiền cấp dưỡng nuôi con của bị hại. Đối với tiền bồi thường về tổn thất tinh thần, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bà C về việc xem xét xử lý bị cáo về tội "Giết người" và xem xét xử lý ông Nguyễn Ngọc L về tội "Giao cho người không đủ điều kiện phương tiện tham gia giao thông đường bộ". Chấp nhận một phần kháng cáo của bà C về số tiền bồi thường cấp dưỡng nuôi các con. Tuyên buộc bị cáo và ông L phải liên đới bồi thường cho phía gia đình của bị hại.

Ông Trần Văn T là đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Ngọc L trình bày ý kiến như sau:

- Đại diện Viện kiểm sát cho rằng ông L đồng ý bồi thường tiền cấp dưỡng 1.000.000 đồng đến 1.200.000 đồng/tháng/con là không đúng, vì chỉ khi ông L và bị cáo liên đới bồi thường khoản tiền này thì ông L mới đồng ý.

Luận cứ của Luật sư Phạm Quốc H bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Võ Thị Mỹ C như sau:

- Vụ án Lương Văn E xảy ra vào ngày 08/5/2021, nhưng đến 04 tháng sau vụ án mới được khởi tố và 02 năm mới đưa vụ án ra xét xử là có dấu hiệu không bình thường.

- Cấp sơ thẩm kết luận bị cáo thiếu quan sát, gây ra hậu quả chết người là không có căn cứ, vì đoạn đường đó là đường thẳng, nhưng bị cáo khai bị cáo điều khiển xe gần tới hiện trường mới phát hiện nên mới gây tai nạn là không hợp lý. Bị

cáo biết mình buồn ngủ nhưng vẫn cố lái xe và gây tai nạn chết người nên Luật sư cho rằng bị cáo phạm tội "Giết người", với lỗi cố ý gián tiếp.

- Ông T trình bày chỉ đồng ý bồi thường 350 triệu đồng về tất cả các khoản bồi thường là không thể chấp nhận được. Mặt khác, đến nay phía gia đình của bị hại vẫn chưa nhận được bất cứ khoản tiền bồi thường nào.

- Bị cáo có mối quan hệ là em rể của ông L nên có những lời khai bao che cho ông L và không có thật. Bị cáo chạy xe đến 08 tiếng rưỡi một ngày. Chủ xe biết bị cáo lái xe quá sức có thể dẫn đến hành vi vi phạm pháp luật nhưng vẫn đề bị cáo điều khiển xe.

- Đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu mỗi ông L bồi thường toàn bộ thiệt hại trong đó có cấp dưỡng nuôi con, nhưng bản án lại ghi nhận: "Chị Võ Thị Mỹ C làm người đại diện hợp pháp yêu cầu bị cáo cùng với anh Nguyễn Ngọc L (chủ xe ôtô tải biển số 51D-068.75) liên đới bồi thường thiệt hại" và biên bản phiên tòa ghi nhận: "Luật sư Hưng trình bày: Về phần dân sự, tôi yêu cầu bị cáo cùng với anh Nguyễn Ngọc L (chủ xe ôtô tải biển số 51D-068.75) liên đới bồi thường thiệt hại về chi phí mai táng cho anh M với số tiền 76.000.000 đồng…" là không đúng sự thật. Theo quy định của Bộ luật Dân sự thì ông L phải bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, Bản án cấp sơ thẩm nhận định như vậy là hoàn toàn bịa đặt. Có thể thấy, biên bản phiên tòa và bản án sơ thẩm có sự mâu thuẫn với nhau và Thẩm phán chủ tọa phiên tòa sơ thẩm có sự bao che cho phía ông L.

Do cấp sơ thẩm có những sai phạm nghiêm trọng về tố tụng, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử hủy toàn bộ bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Bình Tân và trả hồ sơ cho cấp sơ thẩm điều tra, truy tố, xét xử lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tranh luận, đối đáp với Luật sư Phạm Quốc H như sau:

- Về tội "Giết người": Bị cáo thừa nhận bị cáo điều khiển xe nhưng do ngủ gật, thắng xe không kịp nên bị cáo lái xe cán qua rào chắn, các cột công trình và đụng vào các bị hại, trong đó làm cho ông M tử vong. Việc bị cáo đụng vào người bị hại xảy ra sau khi bị cáo điều khiển xe gây tai nạn tông vào các rào chắn, nên không có cơ sở xử lý bị cáo về tội "Giết người".

- Về tội "Giao cho người không đủ điều kiện phương tiện tham gia giao thông đường bộ" mà Luật sư đề nghị xem xét đối với ông L: Xét thấy, bị cáo là người có bằng lái xe hợp pháp và làm công cho chủ xe khoảng 02 năm; thời điểm bị cáo gây ra tai nạn thì chủ xe không đi cùng bị cáo, nên không xác định được việc chủ xe biết bị cáo sức khỏe không đảm bảo mà giao xe cho bị cáo điều khiển. Do đó, không có căn cứ để xử lý về tội "Giao cho người không đủ điều kiện phương tiện tham gia giao thông đường bộ" đối với ông L.

- Đối với những mâu thuẫn về nội dung giữa bản án và biên bản phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát xét thấy cũng có sự mâu thuẫn, nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, đánh giá trong bản án phúc thẩm.

- Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện hợp pháp của bị hại và Luật sư yêu cầu chủ xe bồi thường mà không yêu cầu bị cáo phải bồi thường; đại diện hợp pháp của ông L chỉ đồng ý bồi thường tiền mai táng và tổn thất tinh thần, riêng tiền cấp dưỡng thì phía ông L chỉ đồng ý hỗ trợ bị cáo bồi thường. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận tình tiết này.

Luật sư Phạm Quốc H tranh luận, đối đáp với đại diện Viện kiểm sát như sau:

- Tại cuối trang 5, đầu trang 6 của biên bản phiên tòa sơ thẩm ghi nhận: "Luật sư Hưng trình bày: Về phần dân sự, tôi yêu cầu bị cáo cùng với anh Nguyễn Ngọc L (chủ xe ôtô tải biển số 51D-068.75) liên đới bồi thường thiệt hại về chi phí mai táng cho anh M với số tiền 76.000.000 đồng…" là không đúng sự thật và có dấu hiệu không bình thường.

- Tại trang 8 của Bản án sơ thẩm đã nhận định: "Riêng đối với phía gia đình bị hại anh Trịnh Thế M có vợ anh là chị Võ Thị Mỹ C làm người đại diện hợp pháp yêu cầu bị cáo cùng với anh Nguyễn Ngọc L (chủ xe ôtô tải biển số 51D-068.75) liên đới bồi thường thiệt hại…" là không đúng sự thật.

Luật sư giữ nguyên quan điểm, đề nghị Hội đồng xét xử hủy toàn bộ bản án sơ thẩm trên, trả hồ sơ cho cấp sơ thẩm điều tra, truy tố, xét xử lại.

Đại diện hợp pháp của bị hại, các Luật sư, các đương sự và đại diện Viện kiểm sát không tranh luận nội dung nào khác và đều bảo lưu ý kiến đã tranh luận.

Bị cáo không tranh luận và trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bà Võ Thị Mỹ C làm trong hạn luật định, phù hợp với quy định tại Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm; căn cứ vào các chứng cứ mà Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Vào lúc 04 giờ 30 phút ngày 08/5/2021, bị cáo Lương Văn E điều khiển xe ôtô tải biển số 51D-068.75 lưu thông trên đường Quốc Lộ 1, đi từ đường Tỉnh lộ 10 hướng về vòng xoay An Lạc, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, với vận tốc khoảng 60km/h. Khi đến địa phận phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, do bị cáo rơi vào tình trạng ngủ gật nên không phát hiện được phía trước có rào chắn, biển báo công trình đang thi công, nên khi phát hiện có chướng ngại vật thì bị cáo hốt hoảng hãm phanh xe để giảm tốc độ, nhưng do hãm phanh gấp nên theo quán tính xe vẫn lao thẳng về phía trước, hướng

vào trong khu vực hàng rào chắn báo hiệu đường có công trình, cán qua các rào chắn, cọc tiêu giao thông, biển báo công trình và tông vào các bị hại, làm cho ông Trịnh Thế M bị thương nặng và tử vong sau đó. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ năm 2008, gây hậu quả chết người, nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, kháng cáo của bà C cho rằng bị cáo phạm tội "Giết người", theo Điều 123 của Bộ luật Hình sự là không có căn cứ.

[3] Bị cáo có giấy phép lái xe hạng C, đủ độ tuổi và có Giấy chứng nhận của Cơ quan có thẩm quyền chứng nhận bị cáo đủ sức khỏe để điều khiển xe ô tô tải và theo kết quả test nhanh thì tại thời điểm bị cáo điều khiển chiếc xe ôtô tải biển số 51D-068.75 gây ra vụ tai nạn, làm chết bị hại thì bị cáo không sử dụng ma túy hoặc chất kích thích khác, nên theo quy định tại Điều 60 của Luật giao thông đường bộ năm 2008 thì bị cáo là người đủ điều kiện để điều khiển xe ô tô tải biển số 51D-068.75. Do đó, kháng cáo của bà Võ Thị Mỹ C cho rằng ông Nguyễn Ngọc L đã có hành vi giao xe cho người không đủ điều kiện điều khiển, đã gây ra vụ tai nạn làm chết bị hại và hành vi này có dấu hiệu phạm tội "Giao cho người không đủ điều kiện phương tiện tham gia giao thông đường bộ", theo Điều 264 của Bộ luật hình sự, là không có căn cứ.

[4] Ông Nguyễn Ngọc L là chủ chiếc xe ô tô tải biển số 51D-068.75, ông L thuê bị cáo điều khiển chiếc xe trên để chở vật liệu và trong quá trình điều khiển xe bị cáo đã gây ra vụ tai nạn làm chết bị hại, nên theo Điều 64 của Bộ luật Tố tụng hình sự thì ông L tham gia tố tụng vụ án với tư cách là bị đơn dân sự. Theo Điều 128 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 quy định: "*Kê biên tài sản chỉ áp dụng với bị can, bị cáo về tội mà Bộ luật hình sự quy định hình phạt tiền, bị tịch thu tài sản hoặc để đảm bảo bồi thường thiệt hại*". Do đó, các Cơ quan tiến hành Tố tụng hình sự cấp sơ thẩm không kê biên tài sản là chiếc xe xe ô tô tải biển số 51D-068.75 của ông L, để đảm bảo nghĩa vụ bồi thường thiệt hại là có căn cứ, đúng luật.

[5] Bản án sơ thẩm nhận định: Bà Võ Thị Mỹ C đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo Lương Văn E và ông Nguyễn Ngọc L là chủ phương tiện liên đới bồi thường chi phí mai táng 76.000.000 đồng, tiền tổn thất về tinh thần 149.000.000 đồng, tổng cộng là 225.000.000 (Hai trăm hai mươi lăm triệu) đồng; yêu cầu riêng bị cáo Lương Văn E chịu trách nhiệm riêng về phần cấp dưỡng nuôi 02 con của bị hại, mỗi con, mỗi tháng là 3.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ ngày 08/5/2021 đến khi những người con này tròn 18 tuổi và bị cáo đã chấp nhận. Tại phần Quyết định bản án sơ thẩm buộc bị cáo Lương Văn E và ông Nguyễn Ngọc L liên đới bồi thường thiệt hại cho bà Võ Thị Mỹ C số tiền 225.000.000 (Hai trăm hai mươi lăm triệu) đồng; Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Lương Văn E tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con của bị hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm, khi được hỏi về các nội dung trên thì bị cáo, đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự và bà Võ Thị Mỹ C đều xác định tại phiên tòa sơ thẩm bà C chỉ yêu cầu bị đơn dân sự bồi thường toàn bộ thiệt hại, chứ không yêu cầu bị cáo bồi thường và không chấp nhận bị cáo bồi thường, vì bị cáo đang bị tạm giam và không có tài sản. Mặt khác, tại Biên bản phiên tòa ngày 15/9/2023 ghi ý kiến của ông Trần Văn T người đại diện theo ủy quyền của bị đơn dân sự ông Nguyễn Ngọc L như sau: "Đối với yêu cầu của chị C và anh H, ông L chỉ chấp nhận liên đới bồi thường thiệt hại về chi phí mai táng cho ông M với số tiền 46.000.000 đồng, còn tiền tổ chức đám tang chỉ chấp nhận 15.000.000 đồng và tiền tổn thất về tinh thần là 104.300.000 đồng (70 tháng lương cơ bản), tổng cộng là 165.300.000 đồng. Trường hợp cả chị C và anh H đồng ý thỏa thuận thì ông L cùng với BC sẽ đồng ý bồi thường tổng cộng 350.000.000 đồng và xem như các bên đã thỏa thuận xong tất cả vấn đề dân sự trong vụ án".

Như vậy, phần quyết định của bản án sơ thẩm tuyên không phù hợp với phần nhận định và bản án sơ thẩm tách trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tính mạng ra làm hai phần, phần bồi thường tiền mai táng và tiền bù đắp tổn thất về tinh thần thì tuyên buộc bị cáo và bị đơn dân sự phải có nghĩa vụ liên đới, còn phần cấp dưỡng nuôi con của bị hại thì tuyên bị cáo phải chịu trách nhiệm bồi thường. Tuyên như vậy là không phù hợp với qui định tại Điều 600, Điều 601 và Điều 587 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và không xem xét yêu cầu chính đáng, đúng luật của bà Võ Thị Mỹ C. Do đó kháng cáo của bà C về phần dân sự là có căn cứ, được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[6] Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Võ Thị Mỹ C yêu cầu ông Nguyễn Ngọc L phải có nghĩa vụ bồi thường toàn bộ thiệt hại với số tiền là 01 tỷ đồng, nếu ông L trả ngay một lần thì phía bị hại chỉ nhận 500.000.000 (Năm trăm triệu) đồng. Nếu cả 02 phương thức trên mà ông L không đồng ý thì bà yêu cầu ông L phải bồi thường các khoản tiền thiệt hại sau:

- Bồi thường thiệt hại chi phí mai táng cho bị hại: 76.000.000 (Bảy mươi sáu triệu) đồng.

- Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho những người hàng thừa kế thứ nhất của bị hại là 100 tháng lương cơ bản hiện hành, tương ứng với số tiền 180.000.000 (Một trăm tám mươi triệu) đồng.

- Tiền cấp dưỡng nuôi 02 con chưa thành niên của bị hại gồm: Trịnh Võ Anh T, sinh ngày 15/5/2012 và Trịnh Võ Bảo U, sinh ngày 23/10/2017, mỗi con, mỗi tháng là 3.000.000 (Ba triệu) đồng cho đến khi 02 người con này đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 08/5/2021.

Đại diện của ông Nguyễn Ngọc L đồng ý bồi thường chi phí mai táng 76.000.000 (Bảy mươi sáu triệu) đồng, tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 70 tháng lương cơ bản, mỗi tháng 1.490.000 đồng, tương ứng với số tiền 104.300.000 (Một trăm lẻ bốn triệu ba trăm nghìn) đồng và không đồng ý bồi thường cấp dưỡng nuôi

con, vì ông L không có lỗi trong vụ tai nạn giao thông. Nếu bà C đồng ý để bị cáo cùng với ông L liên đới bồi thường tiền cấp dưỡng thì mức cấp dưỡng từ 1.000.000 (Một triệu) đồng đến 1.200.000 (Một triệu hai trăm nghìn) đồng mỗi con, mỗi tháng.

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

- Về chi phí mai táng: Bà Võ Thị Mỹ C và đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Ngọc L thỏa thuận về việc ông L phải có nghĩa vụ bồi thường chi phí mai táng là 76.000.000 đồng, nên Tòa ghi nhận. Khi ông Trịnh Thế M chết, ông Nguyễn Ngọc L đến thăm và đưa trước cho gia đình ông M 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng để lo mai táng cho ông M, nên được khấu trừ. Số tiền ông L còn phải bồi thường là: 76.000.000 đồng - 20.000.000 đồng = 56.000.000 (Năm nươi sáu triệu) đồng.

- Về tiền bù đắp tổn thất tinh thần: Theo khoản 2 Điều 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định "Mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có tính mạng bị xâm phạm không quá một trăm lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định". Ông Trịnh Thế M là trụ cột trong gia đình, ông M chết lúc tuổi đời còn trẻ nên đã để lại sự đau buồn, tiếc nuối kéo dài cho những người thân thích của ông, do đó cần buộc ông Nguyễn Ngọc L phải chịu một khoản tiền bằng 100 lần mức lương cơ sở hiện hành, tương ứng 180.000.000 (Một trăm tám mươi triệu) đồng, để bù đắp tổn thất về tinh thần cho những người thân thích của ông M. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Trịnh Ngọc H đại diện hợp pháp của ông Trịnh Thế H và bà Vũ Thị T nhường phần tiền về tổn thất về tinh thần cho bà Võ Thị Mỹ C và các con của bà C, đây là sự tự nguyện thỏa thuận, không trái với pháp luật và đạo đức xã hội nên Tòa ghi nhận.

- Về tiền cấp dưỡng nuôi con chưa thành niên của bị hại: Theo Điều 116 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 qui định: "Mức cấp dưỡng do người có nghĩa vụ cấp dưỡng và người được cấp dưỡng hoặc người giám hộ của người đó thỏa thuận căn cứ vào khả năng thu nhập, khả năng thực tế của người có nghĩa vụ cấp dưỡng và nhu cầu thiết yếu của người được cấp dưỡng; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu tòa án giải quyết". Xét thấy mức cấp dưỡng mà bà Võ Thị Mỹ C yêu cầu ông Nguyễn Ngọc L phải thực hiện là 3.000.000 đồng mỗi tháng, mỗi con là quá cao so với khả năng thu nhập hiện nay của ông L. Do đó, buộc ông Nguyễn Ngọc L phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của bị hại mỗi con, mỗi tháng là 2.000.000 (Hai triệu) đồng cho đến khi những người con này đủ 18 tuổi là phù hợp, phương thức cấp dưỡng là hằng tháng. Khi nào thấy mức cấp dưỡng này không còn phù hợp thì các bên thỏa thuận mức cấp dưỡng mới, hoặc chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết, như tinh thần khoản 2 Điều 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình quy định.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, ông Nguyễn Ngọc L nộp tại Chi Cục thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh số tiền

130.000.000 (Một trăm ba mươi triệu) đồng, theo biên lai thu tiền số AA/2021/0009790, ngày 28/11/2023, để bồi thường thiệt hại cho bị hại nên tiếp tục tạm giữ số tiền này để đảm bảo cho việc thi hành án.

Nhận định trên cũng là lập luận của Hội đồng xét xử phúc thẩm để chấp nhận một phần ý kiến tranh luận của đại diện Viện kiểm sát, chấp nhận một phần luận cứ bào chữa của người bảo vệ quyền lợi và lợi ích hợp pháp của bà Võ Thị Mỹ C và một phần ý kiến tranh luận của đại diện bị đơn dân sự.

[7] Về án phí:

- Ông Nguyễn Ngọc L phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm và tiền án phí cấp dưỡng, để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Do sửa bản án nên bà Võ Thị Mỹ C không phải chịu tiền án phí phúc thẩm.

[8] Một số sai sót, vi phạm của cấp sơ thẩm:

- Bị hại có 02 người con là Trịnh Võ Anh T, sinh ngày 15/5/2012 và Trịnh Võ Bảo U, sinh ngày 23/10/2017, nhưng cấp sơ thẩm không đưa 02 người này tham gia tố tụng với tư cách là người đại diện theo pháp luật của người bị hại là thiếu sót.

- Tại khoản 2 Điều 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: "Người gây thiệt hại phải chịu một khoản tiền để bù đắp tổn thất về tinh thần cho những người thân thích thuộc hàng thừa kế thứ nhất của người bị hại". Người ở hàng thừa kế thứ nhất của bị hại gồm bà Võ Thị Mỹ C là vợ, Trịnh Võ Anh T và Trịnh Võ Bảo U là các con, ông Trịnh Thế H và bà Vũ Thị T là cha mẹ của bị hại, nhưng bản án sơ thẩm tuyên bị cáo và ông Nguyễn Ngọc L bồi thường tổn thất về tinh thần chỉ cho bà Võ Thị Mỹ C là không đúng luật.

- Bản án sơ thẩm tuyên bị cáo Lương Văn E thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của bị hại, nhưng không tuyên án phí cấp dưỡng là thiếu sót.

Các vi phạm trên ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi và lợi ích hợp pháp của trẻ Trịnh Võ Anh T, trẻ Trịnh Võ Bảo U, ông Trịnh Thế H và bà Vũ Thị T. Vi phạm này cấp phúc thẩm khắc phục được nên không cần thiết phải hủy bản án sơ thẩm, nhưng cấp sơ thẩm cần nghiêm túc rút kinh nghiệm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Chấp nhận một phần kháng cáo của bà Võ Thị Mỹ C. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 233/2023/HSST ngày 15/9/2023 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh về phần dân sự.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Lương Văn E 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (Ngày 16/5/2022).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 590, 591, 600, 601 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và Điều 116, Điều 117 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014:

- Ghi nhận sự thỏa thuận giữa ông Nguyễn Ngọc L và bà Võ Thị Mỹ C về việc ông L phải có nghĩa vụ phải bồi thường tiền mai táng cho bà Võ Thị Mỹ C, với số tiền là 56.000.000 (Năm mươi sáu triệu) đồng.

- Buộc ông Nguyễn Ngọc L phải có nghĩa vụ phải bồi thường 180.000.000 (Một trăm tám mươi triệu) đồng tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho bà Võ Thị Mỹ C, trẻ Trịnh Võ Anh T, trẻ Trịnh Võ Bảo U, do bà Võ Thị Mỹ C đại diện nhận.

- Buộc ông Nguyễn Ngọc L phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 trẻ Trịnh Võ Anh T, sinh ngày 15/5/2012 và trẻ Trịnh Võ Bảo U, sinh ngày 23/10/2017, với số tiền 2.000.000 (Hai triệu) đồng mỗi tháng, mỗi trẻ. Thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 5 năm 2021 cho đến khi các trẻ đủ 18 tuổi.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 130.000.000 (Một trăm ba mươi triệu) đồng mà ông Nguyễn Ngọc L đã nộp tại Chi Cục thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, theo biên lai thu tiền số AA/2021/0009790, ngày 28/11/2023, để đảm bảo cho việc thi hành án phần bồi thường thiệt hại.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành hoặc không thi hành đầy đủ các khoản đã tuyên thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi, theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền chậm thi hành.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được áp dụng theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Về án phí:

- Ông Nguyễn Ngọc L phải chịu 6.300.000 (Sáu triệu ba trăm nghìn) đồng, tiền án phí dân sự sơ thẩm và 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, tiền án phí cấp dưỡng, để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Bà Võ Thị Mỹ C không phải chịu tiền án phí phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (Ngày 08/12/2023).

Nơi nhận :
- TANDTC; (1)
- TAND Cấp Cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP .HCM; (3)
- VKSND huyện Củ Chi; (1)
- P. PC27 – CATP; (1)
- Bị cáo; (9)
- Đương sự; (9)
- Người bào chữa; (2)
- THA quận Bình Tân; (1)
- TAND quận Bình Tân; (1)
- Công an quận Bình Tân; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa hình sự, hồ sơ. (36) (4)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hậu